

Số: 114/TTr-UBND

Nam Định, ngày 27 tháng 8 năm 2020

TỜ TRÌNH

**V/v trình HĐND tỉnh chấp thuận bổ sung “danh mục dự án phải thu hồi đất và danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Nam Định”
(Tại kỳ họp bất thường HĐND tỉnh)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối giai đoạn 2016-2020 tỉnh Nam Định; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của các huyện và thành phố Nam Định đã được UBND tỉnh phê duyệt;

Theo đề nghị tại tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường số 2531/TTr-STNMT ngày 24/8/2020 về việc trình HĐND tỉnh chấp thuận bổ sung “danh mục dự án phải thu hồi đất và danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Nam Định”.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII xem xét chấp thuận bổ sung “danh mục dự án phải thu hồi đất và danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Nam Định”, cụ thể như sau:

1. Chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Nam Định gồm 2 công trình, dự án, tổng diện tích 0,50 ha, gồm: 0,50 ha đất nông nghiệp (đất trồng lúa: 0,50 ha).

(Chi tiết theo phụ lục số 1 đính kèm)

2. Phê duyệt bổ sung danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2020 trên địa bàn

tỉnh Nam Định gồm 7 công trình, dự án, tổng diện tích 12,11 ha, gồm: 12,03 ha đất nông nghiệp (trong đó có 11,97 ha đất trồng lúa); 0,08 ha đất phi nông nghiệp.
(Chi tiết theo phụ lục số 2 đính kèm).

Ủy ban nhân dân Tỉnh trân trọng báo cáo trình tại kỳ họp bất thường của Hội đồng Nhân dân Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh; (để trình)
- Sở Tài nguyên & Môi trường;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu VP1, VP3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Nguyễn Phùng Hoan

Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT THUỘC KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020
TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP BẤT THƯỜNG
 (Kèm theo Tờ trình số: 114/TTr-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: ha

Số TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Nhu cầu diện tích cần sử dụng					Ghi chú
			Tổng số	Đất nông nghiệp		Đất phi NN	Đất CSD	
				Tổng số	Trong đó: Đất trồng lúa			
1	Đất di tích danh thắng		0,50	0,50	0,50			
	Huyện Xuân Trường		0,50	0,50	0,50			
	Mở rộng khu di tích chùa Keo	xã Xuân Hồng	0,30	0,30	0,30			
	Mở rộng khu di tích chùa Ngọc Tiên	xã Xuân Hồng	0,20	0,20	0,20			
2	Tổng số		0,50	0,50	0,50			

Phụ lục 2

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT DƯỚI 10 HA ĐẤT TRỒNG LÚA THUỘC KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020 TRÌNH HĐND TỈNH THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP BẤT THƯỜNG

(Kèm theo Tờ trình số: 1114 /TTr-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: ha

Đơn vị tính: ha

Số TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Nhu cầu diện tích cần sử dụng					Ghi chú
			Tổng số	Đất nông nghiệp		Đất phi NN	Đất CSD	
				Tổng số	Trong đó: Đất trồng lúa			
1	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp		9,47	9,47	9,47			
	Huyện Vụ Bản		8,67	8,67	8,67			
	Xây dựng cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	xã Đại An	0,97	0,97	0,97			
	Xây dựng cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	xã Hiền Khánh	4,20	4,20	4,20			
	Xây dựng cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	xã Đại Thắng	3,50	3,50	3,50			
	Huyện Trực Ninh		0,80	0,80	0,80			
	Xây dựng cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	xã Trung Đông	0,80	0,80	0,80			
2	Đất thương mại dịch vụ		2,08	2,00	1,94	0,08		
	Huyện Giao Thủy		2,08	2,00	1,94	0,08		
	Xây dựng trụ sở công ty, kho bãi kinh doanh VLXD	xã Hoàn Sơn	2,08	2,00	1,94	0,08		
3	Đất ở		0,06	0,06	0,06			
	Huyện Xuân Trường		0,06	0,06	0,06			
	Đấu giá QSD đất để giao đất cho nhân dân làm nhà ở	TT Xuân Trường	0,06	0,06	0,06			
4	Đất nghĩa trang, nghĩa địa		0,50	0,50	0,50			
	Huyện Giao Thủy		0,50	0,50	0,50			
	Mở rộng nghĩa trang nhân dân	xã Giao Nhân	0,50	0,50	0,50			
7	Tổng số		12,11	12,03	11,97	0,08		

Số: /NQ-HĐND

Nam Định, ngày tháng 8 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về việc chấp thuận bổ sung danh mục dự án phải thu hồi đất và phê duyệt
bổ sung danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha
năm 2020 trên địa bàn tỉnh Nam Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM (KỲ HỌP GIẢI QUYẾT NHỮNG
CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐÓT XUẤT)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối giai đoạn 2016-2020 tỉnh Nam Định;

Xét Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 27/8/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận bổ sung danh mục dự án phải thu hồi đất và phê duyệt bổ sung danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha năm 2020 trên địa bàn tỉnh Nam Định; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Nam Định gồm 2 công trình, dự án, tổng diện tích 0,50 ha, gồm: 0,50 ha đất nông nghiệp (đất trồng lúa: 0,50 ha).

(Chi tiết theo biểu số 01 đính kèm)

Điều 2. Phê duyệt bổ sung danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa năm 2020 trên địa bàn tỉnh Nam Định gồm 7 công trình, dự án, tổng diện tích 12,11 ha, gồm: 12,03 ha đất nông nghiệp (trong đó có 11,97 ha đất trồng lúa); 0,08 ha đất phi nông nghiệp.

(Chi tiết theo biểu số 02 đính kèm)

Điều 3. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Nam Định khóa XVIII, kỳ họp thứ mười lăm (kỳ họp giải quyết những công việc phát sinh đột xuất) thông qua ngày tháng 8 năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua../.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Như Điều 2, Điều 6;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Nam Định; Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ; Website tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Chung

DANH MỤC
CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT THUỘC KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020
TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUẢ TẠI KỲ HỌP BẤT THƯỜNG

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 8 năm 2020 của HĐND tỉnh Nam Định)

Đơn vị tính: ha

Số TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Nhu cầu diện tích cần sử dụng					Ghi chú
			Tổng số	Đất nông nghiệp		Đất phi NN	Đất CSD	
				Tổng số	Trong đó: Đất trồng lúa			
1	Đất di tích danh thắng		0,50	0,50	0,50			
	Huyện Xuân Trường		0,50	0,50	0,50			
	Mở rộng khu di tích chùa Keo	Xuân Hồng	0,30	0,30	0,30			
	Mở rộng khu di tích chùa Ngọc Tiên	Xuân Hồng	0,20	0,20	0,20			
2	Tổng số		0,50	0,50	0,50			

DANH MỤC
CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT DƯỚI 10 HA ĐẤT TRỒNG LÚA
THUỘC KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020 TRÌNH HĐND TỈNH THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP BẤT THƯỜNG

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 8 năm 2020 của HĐND tỉnh Nam Định)

Đơn vị tính: ha

Đơn vị tính: ha

Số TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Nhu cầu diện tích cần sử dụng					Ghi chú
			Tổng số	Đất nông nghiệp		Đất phi NN	Đất CSD	
				Tổng số	Trong đó: Đất trồng lúa			
1	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp		9,47	9,47	9,47			
	Huyện Vụ Bản		8,67	8,67	8,67			
	Xây dựng cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Đại An	0,97	0,97	0,97			
	Xây dựng cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Hiển Khánh	4,20	4,20	4,20			
	Xây dựng cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Đại Thắng	3,50	3,50	3,50			
	Huyện Trực Ninh		0,80	0,80	0,80			
	Xây dựng cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Trung Đông	0,80	0,80	0,80			
2	Đất thương mại dịch vụ		2,08	2,00	1,94	0,08		
	Huyện Giao Thủy		2,08	2,00	1,94	0,08		
	Xây dựng trụ sở công ty, kho bãi kinh doanh VLXD	Hoành Sơn	2,08	2,00	1,94	0,08		
3	Đất ở		0,06	0,06	0,06			
	Huyện Xuân Trường		0,06	0,06	0,06			
	Đấu giá QSD đất để giao đất cho nhân dân làm nhà ở	TT Xuân Trường	0,06	0,06	0,06			
4	Đất nghĩa trang, nghĩa địa		0,50	0,50	0,50			
	Huyện Giao Thủy		0,50	0,50	0,50			
	Mở rộng nghĩa trang nhân dân	Giao Nhân	0,50	0,50	0,50			
7	Tổng số		12,11	12,03	11,97	0,08		